

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 226 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 – 9 – 2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Bé

Ông Trần Quốc Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 395/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022. Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 395/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ N, sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn B, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Nghị E, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm NH, thị trấn B, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 – 5 – 2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Mỹ N trình bày:***

Về hôn nhân: Chị và anh Nghị E kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước. Thời gian đầu kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Chị và anh Nghị E đã sống ly thân với nhau. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc,

mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn Nghị E.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Nghị E có 01 người con chung tên Trần Như Y, sinh ngày 07/8/2013, hiện con đang sống chung với anh Nghị E. Sau khi ly hôn chị yêu cầu giao con cho anh Nghị E tiếp tục nuôi dưỡng, chị cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị N yêu cầu giao con cho anh Nghị E tiếp tục nuôi dưỡng chị không cấp dưỡng nuôi con. Chị sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo khả năng của chị nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản làm việc với anh Trần Văn Nghị E ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước anh Trần Văn Nghị E trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị N kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh đồng ý ly hôn với chị N.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh và chị N có 01 con chung tên Trần Như Y, sinh ngày 07/8/2013, hiện con đang sống chung với anh. Sau khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Văn Nghị E, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập anh Nghị E để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Nghị E vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Mỹ N được ly hôn với anh Trần Văn Nghị E; Giao con chung tên Trần Như Y,

sinh ngày 07/8/2013 cho anh Nghị E tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nghị E không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Huỳnh Thị Mỹ N và anh Trần Văn Nghị E là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Văn Nghị E có địa chỉ tại khóm Ngọc Hườn, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Nghị E hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Nghị E vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Nghị E theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị N và anh Nghị E kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 109 ngày 23/9/2013. Do đó, hôn nhân của chị N và anh Nghị E là hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của chị N và anh Nghị E thực sự có xảy ra nhưng không thể hàn gắn được. Tại biên bản làm việc với anh Trần Văn Nghị E ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước anh Nghị E thừa nhận giữa anh và chị N có xảy ra mâu thuẫn, anh Nghị E đồng ý ly hôn với chị N. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh Nghị E đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị N đối với anh Nghị E là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Đối với con chung là cháu Trần Như Y, sinh ngày 07/8/2013 tính đến ngày xét xử sơ thẩm đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình “*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một*

bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”. Hội đồng xét xử nhận thấy, tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Trần Như Y thì cháu Y trình bày nguyện vọng muốn được sống với cha là anh Trần Văn Nghị E. Đây là ý chí tự nguyện của cháu Y và phù hợp với yêu cầu của anh Nghị E và chị N nên Hội đồng xét xử giao cháu Y cho anh Nghị E tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Nghị E không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh Nghị E thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Mỹ N được ly hôn với anh Trần Văn Nghị E.

Về con chung: Giao con chung tên Trần Như Y, sinh ngày 07/8/2013 cho anh Trần Văn Nghị E tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Huỳnh Thị Mỹ N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Mỹ N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008201 ngày 13/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị N đã nộp đủ. Anh Trần Văn Nghị E không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Huỳnh Thị Mỹ N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn Nghị E có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND tt. Cái Nước, huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

